

**TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG
VIỆT NAM**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 433/TLĐ-CTCĐ

V/v hướng dẫn công tác tài chính, tài sản
của hệ thống công đoàn theo Kết luận số
183-KL/TW của Bộ Chính trị, Ban Bí thư

Hà Nội, ngày 29 tháng 8 năm 2025

Kính gửi:

- Ban Thường vụ các tỉnh uỷ, thành uỷ;
- Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các tỉnh, thành phố.

Thực hiện Kết luận số 183-KL/TW ngày 01/8/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về tích cực triển khai vận hành mô hình chính quyền địa phương 2 cấp, chuyển mạnh cấp cơ sở sang chủ động nắm, điều hành kinh tế - xã hội, quốc phòng an ninh.

Căn cứ Luật Công đoàn năm 2024 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Luật Công đoàn, Luật Thanh niên và Luật thực hiện dân chủ cơ sở năm 2025; Công văn số 453-CV/ĐUMTTQ, CĐTTW ngày 01/8/2025 của Đảng uỷ Mặt trận tổ quốc, các đoàn thể trung ương về việc triển khai Kết luận số 183-KL/TW, Công văn số 378A/MTTW-BTT ngày 20/8/2025 của Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam về một số nội dung tiếp tục thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội, các Hội quần chúng do Đảng, Nhà nước giao nhiệm vụ (cấp tỉnh, cấp xã); Công văn số 463a/MTTQTW-BTT ngày 29/8/2025 của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam về việc ban hành văn bản hướng dẫn công tác tài chính, tài sản công đoàn.

Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam đề nghị Ban Thường vụ các tỉnh uỷ, thành uỷ, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các tỉnh, thành phố chỉ đạo Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động cấp tỉnh và các đơn vị liên quan phối hợp thực hiện một số nội dung về tài chính, tài sản của hệ thống công đoàn cấp tỉnh, công đoàn xã, phường, công đoàn đặc khu (gọi chung là công đoàn xã) như sau:

1. Thu kinh phí công đoàn, đoàn phí công đoàn và thu khác

1.1. Kinh phí công đoàn:

- Liên đoàn Lao động cấp tỉnh thực hiện thu kinh phí công đoàn do doanh nghiệp, đơn vị sự nghiệp không hưởng 100% lương từ ngân sách nhà nước, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã và cơ quan, tổ chức, đơn vị khác có sử dụng lao động đóng theo quy định của Luật Công đoàn và pháp luật có liên quan.

- Cơ quan, đơn vị được ngân sách nhà nước bảo đảm một phần kinh phí hoạt động thường xuyên đóng kinh phí công đoàn mỗi tháng một lần cùng thời

điểm đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc cho người lao động qua kho bạc nhà nước nơi cơ quan, đơn vị mở tài khoản giao dịch.

Tổ chức, doanh nghiệp đóng kinh phí công đoàn mỗi tháng một lần cùng thời điểm đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc cho người lao động qua tài khoản chuyên thu của Công đoàn Việt Nam.

- Công đoàn cơ sở được sử dụng 75% tổng số thu kinh phí công đoàn. Ở những nơi có tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp, số kinh phí công đoàn dành cho cấp cơ sở được phân phối cho tổ chức của người lao động tại doanh nghiệp theo số thành viên của tổ chức này tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc, số tiền đóng, tổng số người lao động tại doanh nghiệp tham gia bảo hiểm xã hội bắt buộc.

1.2. Đoàn phí công đoàn: Đoàn phí công đoàn do đoàn viên đóng hàng tháng và phân cấp cho công đoàn cơ sở thu. Công đoàn cơ sở được sử dụng 70% tổng số thu đoàn phí công đoàn.

1.3. Nguồn thu khác: Đơn vị công đoàn được để lại và sử dụng 100% nguồn thu khác từ hoạt động văn hóa, thể thao, hoạt động kinh tế của Công đoàn; từ đề án, dự án do Nhà nước giao; từ viện trợ, tài trợ hợp pháp của tổ chức, cá nhân trong nước và nước ngoài theo quy định của pháp luật.

2. Chi tài chính công đoàn

Tài chính công đoàn được sử dụng cho các nhiệm vụ theo khoản 2 Điều 31 Luật Công đoàn năm 2024 và quy định của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam. Cụ thể:

- Liên đoàn Lao động cấp tỉnh thực hiện theo Quyết định số 1411/QĐ-TLĐ ngày 01/8/2024 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam quy định về tiêu chuẩn, định mức, chế độ chi tiêu trong các cơ quan công đoàn.

- Công đoàn xã được áp dụng chi tài chính tại Quyết định số 4290/QĐ-TLĐ ngày 01/3/2022 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam quy định về thu, chi, quản lý tài chính, tài sản tại công đoàn cơ sở. Đối với các hoạt động công đoàn do Liên đoàn Lao động cấp tỉnh giao nhiệm vụ, công đoàn xã thực hiện chi theo dự toán được Liên đoàn Lao động cấp tỉnh giao từ nguồn tài chính công đoàn.

3. Quản lý kinh phí công đoàn, đoàn phí công đoàn và thu khác

3.1. Mở tài khoản:

- Liên đoàn Lao động cấp tỉnh được mở tài khoản thanh toán tại kho bạc, ngân hàng và mở tài khoản tại các ngân hàng thương mại để nhận phân phối kinh phí công đoàn thu qua tài khoản chuyên thu Công đoàn Việt Nam. Chủ tịch Liên đoàn Lao động cấp tỉnh là chủ tài khoản và/hoặc uỷ quyền cho Phó Chủ tịch Liên đoàn Lao động cấp tỉnh là chủ tài khoản.

- Công đoàn xã: thực hiện theo một trong hai trường hợp sau:

(1) Công đoàn xã được mở tài khoản thanh toán tại kho bạc, ngân hàng theo quy định của pháp luật. Chủ tịch công đoàn xã là chủ tài khoản.

(2) Căn cứ điều kiện cụ thể của địa phương, sau khi báo cáo thống nhất với Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã, công đoàn xã được sử dụng 01 tài khoản tại ngân hàng của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã để thực hiện giao dịch. Đồng chí Phó Chủ tịch Ủy ban Mặt trận Tổ quốc xã kiêm Chủ tịch công đoàn xã là chủ tài khoản ủy quyền sử dụng nguồn tài chính công đoàn. Hồ sơ kế toán, chứng từ gốc lưu tại công đoàn xã để phục vụ việc tổng hợp, định kỳ đối chiếu theo quy định.

- Khi thực hiện mở tài khoản tại kho bạc, ngân hàng: Liên đoàn Lao động cấp tỉnh, công đoàn xã phải đăng ký đầy đủ 2 chữ ký, gồm: chữ ký của chủ tài khoản hoặc chữ ký của người được ủy quyền và chữ ký của kế toán trưởng/phụ trách kế toán hoặc người làm kế toán kiêm nhiệm.

3.2. Về nhân sự kế toán:

- Liên đoàn Lao động cấp tỉnh: Bổ nhiệm/phân công kế toán trưởng theo Điều 3, Quyết định số 4301/QĐ-TLĐ ngày 04/03/2022 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam; phân công người làm kế toán, thủ quỹ theo quy định. Việc bổ nhiệm kế toán trưởng (bổ trí người làm phụ trách kế toán) của các Liên đoàn Lao động cấp tỉnh do người đứng đầu (Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động cấp tỉnh) thực hiện. Đối với các trường hợp chưa đủ hồ sơ, điều kiện bổ nhiệm kế toán trưởng (chưa có chứng chỉ kế toán trưởng; chứng chỉ đã quá thời hạn quy định), đã đủ tiêu chuẩn về trình độ, thời gian làm công tác kế toán, nhưng chưa làm Trưởng ban Tài chính hoặc kế toán trưởng thì Liên đoàn Lao động cấp tỉnh tạm thời bổ trí phân công phụ trách kế toán trong thời gian không quá 6 tháng và thực hiện bổ nhiệm kế toán trưởng, phụ trách kế toán khi đủ điều kiện theo quy định của Luật Kế toán.

- Công đoàn xã:

(1) Trường hợp công đoàn xã có tổ chức bộ máy kế toán: Liên đoàn Lao động cấp tỉnh thực hiện bổ trí, bổ nhiệm kế toán trưởng/phụ trách kế toán công đoàn xã và bổ trí người làm công tác kế toán.

(2) Trường hợp công đoàn xã là đầu mối chi tiêu (không là đơn vị kế toán): Căn cứ điều kiện cụ thể của địa phương, Liên đoàn Lao động cấp tỉnh bổ trí người làm kế toán kiêm nhiệm.

3.3. Kinh phí hoạt động của Liên đoàn Lao động cấp tỉnh trong Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh:

a) Liên đoàn Lao động cấp tỉnh thực hiện chi lương, phụ cấp, các khoản đóng góp theo lương, chi quản lý hành chính và chi các hoạt động công đoàn theo dự toán hàng năm được Tổng Liên đoàn lao động Việt Nam duyệt từ nguồn tài chính công đoàn cho cán bộ, công chức, người lao động và các hoạt động công đoàn thuộc Ban Công tác công đoàn, Ban Công đoàn khu công nghiệp.

b) Hàng năm, Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động cấp tỉnh báo cáo Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh về các hoạt động nhiệm vụ công đoàn do các Ban tham mưu, giúp việc chung (không gồm Ban Công tác Công đoàn, Ban Công đoàn khu công nghiệp) thuộc Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh thực hiện để làm cơ sở xây dựng dự toán sử dụng tài chính công đoàn và tổng hợp chung vào dự toán chi tài chính công đoàn của Liên đoàn Lao động cấp tỉnh báo cáo Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam phê duyệt. Trên cơ sở dự toán được Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam phê duyệt, Liên đoàn Lao động cấp tỉnh thực hiện chuyển kinh phí để Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh tổ chức hoạt động cho đoàn viên công đoàn, người lao động.

3.4. Kinh phí hoạt động công đoàn xã trong Cơ quan Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã:

a) Liên đoàn Lao động cấp tỉnh hướng dẫn công đoàn xã xây dựng dự toán sử dụng tài chính công đoàn hàng năm, gồm: chi lương, phụ cấp, các khoản đóng góp theo lương, chi quản lý hành chính trên cơ sở số lượng cán bộ công đoàn chuyên trách xã trong biên chế công đoàn được cấp ủy phê duyệt và chi các hoạt động của công đoàn xã. Liên đoàn Lao động cấp tỉnh cấp kinh phí từ nguồn tài chính công đoàn cấp tỉnh cho công đoàn xã để đảm bảo hoạt động theo quy định của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

b) Đối với các cán bộ công đoàn xã kiêm nhiệm, người làm các công việc của công đoàn thì được công đoàn xã chi trả phụ cấp từ nguồn tài chính công đoàn tối đa bằng phụ cấp kiêm nhiệm của công đoàn cơ sở theo quy định của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

(*) Năm 2025, Liên đoàn Lao động cấp tỉnh, công đoàn xã thực hiện các nội dung liên quan tại các mục 3.3, mục 3.4 trên theo Công văn số 134/TLĐ-CTCĐ ngày 29/7/2025 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về hướng dẫn công tác tài chính công đoàn sau sắp xếp công đoàn cấp tỉnh, cấp xã.

3.5. Ngân sách địa phương cấp hỗ trợ đối với Liên đoàn Lao động cấp tỉnh:

Thực hiện việc lập và chấp hành dự toán, kế toán, quyết toán và công khai kinh phí ngân sách nhà nước cấp hỗ trợ thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước và kế toán thống kê.

4. Về lập dự toán, quyết toán tài chính công đoàn

4.1. Dự toán tài chính công đoàn:

a) Đối với Liên đoàn Lao động cấp tỉnh:

Hàng năm, căn cứ hướng dẫn xây dựng dự toán thu, chi tài chính công đoàn của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam ban hành, Liên đoàn Lao động cấp tỉnh thực hiện các nội dung sau: (1) Hướng dẫn công đoàn cấp dưới xây dựng dự toán thu, chi tài chính công đoàn. (2) Xây dựng dự toán thu, chi tài chính Liên đoàn Lao động cấp tỉnh. (3) Tổng hợp báo cáo dự toán thu, chi tài

chính công đoàn của Liên đoàn Lao động tỉnh và của cấp dưới trình Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam phê duyệt. (4) Thực hiện dự toán thu, chi tài chính công đoàn đã được Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam duyệt và ban hành thông báo giao dự toán thu, chi tài chính công đoàn cho công đoàn cấp dưới thực hiện.

b) Đối với công đoàn xã:

- Trường hợp công đoàn xã có tổ chức bộ máy kế toán: Đơn vị thực hiện lập báo cáo dự toán, nộp báo cáo dự toán gửi Liên đoàn Lao động cấp tỉnh phê duyệt. Liên đoàn Lao động cấp tỉnh thực hiện phê duyệt và ban hành thông báo giao dự toán cho công đoàn xã thực hiện.

- Trường hợp công đoàn xã là đầu mối chi tiêu (không là đơn vị kế toán): Liên đoàn Lao động cấp tỉnh căn cứ vào các nhiệm vụ, hoạt động của công đoàn xã ban hành thông báo giao dự toán cho công đoàn xã để thực hiện.

4.2. Công tác quyết toán tài chính công đoàn:

a) Đối với công đoàn xã:

- Công đoàn xã có tổ chức bộ máy kế toán: Lập báo cáo quyết toán tài chính công đoàn và nộp báo cáo quyết toán về Liên đoàn Lao động cấp tỉnh để tổng hợp và phê duyệt. Liên đoàn Lao động cấp tỉnh phê duyệt và ban hành thông báo duyệt quyết toán tài chính công đoàn cho công đoàn xã.

- Công đoàn xã là đầu mối chi tiêu (không là đơn vị kế toán): Đơn vị lập báo cáo tổng hợp thu, chi tài chính công đoàn và nộp báo cáo tổng hợp thu chi về Liên đoàn Lao động cấp tỉnh để tổng hợp và phê duyệt.

b) Đối với Liên đoàn Lao động cấp tỉnh:

Hàng năm, Liên đoàn Lao động cấp tỉnh thực hiện các nội dung sau: (1) Thực hiện và đôn đốc công đoàn cấp dưới thực hiện công tác quyết toán tài chính công đoàn theo quy định. (2) Tổng hợp báo cáo quyết toán tài chính công đoàn/báo cáo tổng hợp thu, chi tài chính công đoàn của Liên đoàn Lao động cấp tỉnh và cấp dưới trình Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam phê duyệt. (3) Thực hiện quyết toán tài chính công đoàn đã được Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam phê duyệt và ban hành thông báo duyệt quyết toán tài chính công đoàn cho công đoàn cấp dưới thực hiện.

4.3. Hàng năm, Liên đoàn Lao động cấp tỉnh chịu trách nhiệm lập báo cáo dự toán, báo cáo quyết toán tài chính công đoàn, gửi Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam phê duyệt. Đồng thời gửi báo cáo Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh để phối hợp.

5. Tài sản công đoàn

a) Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam xây dựng phương án sắp xếp tổng thể cơ sở nhà, đất của tổ chức công đoàn báo cáo Ban Thường trực Ủy ban

Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thống nhất để thực hiện theo quy định của pháp luật.

b) Việc quản lý, sử dụng, khai thác tài sản công đoàn tại Liên đoàn Lao động cấp tỉnh, công đoàn xã, đơn vị sự nghiệp của công đoàn thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công, Luật Công đoàn, các quy định khác của pháp luật có liên quan và hướng dẫn của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

c) Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam quyết định hoặc phân cấp thẩm quyền về việc quản lý, sử dụng, khai thác tài sản công đoàn; phê duyệt đề án sử dụng, hồ sơ khai thác tài sản công đoàn theo quy định của pháp luật và quyết định của Ban Thường trực Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam.

6. Đơn vị sự nghiệp (bao gồm cả các chương trình, dự án tài chính vì mô của công đoàn)

a) Đơn vị sự nghiệp của Liên đoàn Lao động cấp tỉnh có tư cách pháp nhân, có con dấu, tài khoản theo quy định của pháp luật, là đầu mối trực thuộc Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cấp tỉnh; mà chỉ đạo trực tiếp, thường xuyên hoạt động đơn vị sự nghiệp là Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động cấp tỉnh.

b) Liên đoàn Lao động cấp tỉnh quản lý trực tiếp, thường xuyên đơn vị sự nghiệp, được quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của đơn vị sự nghiệp thuộc Liên đoàn Lao động cấp tỉnh theo phân cấp quản lý. Liên đoàn Lao động cấp tỉnh thực hiện giao dự toán, tổng hợp quyết toán đơn vị sự nghiệp theo quy định của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

7. Quản lý và đầu tư vốn tại doanh nghiệp

a) Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam là chủ sở hữu, cơ quan đại diện chủ sở hữu đối với các doanh nghiệp do Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam nắm giữ 100% vốn điều lệ và phần vốn của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam tại doanh nghiệp do công đoàn quyết định thành lập hoặc được giao quản lý.

b) Liên đoàn Lao động cấp tỉnh là đại diện chủ sở hữu tại doanh nghiệp do công đoàn quyết định thành lập hoặc được giao quản lý theo phân cấp quản lý của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam; thực hiện quyền, trách nhiệm của đại diện chủ sở hữu theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.

8. Quỹ xã hội, quỹ từ thiện

a) Về sáp nhập, hợp nhất và đổi tên quỹ xã hội, quỹ từ thiện của Liên đoàn Lao động cấp tỉnh hoạt động phạm vi tỉnh thực hiện quy định tại khoản 4 Điều 39 Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019 về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện và khoản 17 Điều 1 Nghị định số 136/2024/NĐ-CP ngày 23/10/2024 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một điều của Nghị định số 93/2019/NĐ-CP thực hiện theo Công văn số 1911/BNV-TTTPCP ngày 29/4/2025

của Bộ Nội vụ về việc một số nội dung liên quan đến tổ chức, hoạt động của hội, quỹ xã hội, quỹ từ thiện.

b) Liên đoàn Lao động cấp tỉnh thực hiện quản lý quỹ xã hội, quỹ từ thiện theo hướng dẫn của Bộ Nội vụ và Hướng dẫn số 50/HĐ-TLĐ ngày 23/6/2025 của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về tổ chức, hoạt động quỹ từ thiện của tổ chức công đoàn.

9. Công tác quản lý đầu tư

a) Đối với dự án sử dụng nguồn vốn đầu tư từ ngân sách Nhà nước:

Liên đoàn Lao động cấp tỉnh xây dựng, lập kế hoạch đầu tư trung hạn, hàng năm báo cáo Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh thông qua, làm cơ sở báo cáo cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định. Tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch đầu tư trung hạn, hàng năm đối với các dự án sử dụng vốn đầu tư từ NSNN theo quy định.

b) Đối với dự án sử dụng nguồn vốn đầu tư từ tài chính công đoàn (gồm kinh phí công đoàn, đoàn phí công đoàn và nguồn thu khác):

Liên đoàn Lao động cấp tỉnh xây dựng, lập kế hoạch đầu tư trung hạn, hàng năm báo cáo Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam quyết định. Tổ chức triển khai thực hiện các dự án đầu tư sử dụng vốn đầu tư từ nguồn tài chính công đoàn theo quy định của pháp luật và Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam hướng dẫn triển khai thực hiện Kết luận số 183-KL/TW ngày 01/8/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về nội dung tài chính, tài sản của hệ thống công đoàn. Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam trân trọng đề nghị Ban thường vụ các tỉnh ủy, thành ủy; Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam các tỉnh, thành phố phối hợp, chỉ đạo các đơn vị liên quan để thực hiện. Trong quá trình thực hiện có vướng mắc, mọi thông tin đề nghị gửi về Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam (qua Ban Công tác Công đoàn) để phối hợp, giải quyết. /.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Văn phòng Trung ương Đảng (để b/c);
- Ủy ban Trung ương MTTQVN (để b/c);
- Các Bộ: Tài chính, Nội vụ;
- Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Thường trực ĐCT TLĐ;
- LĐLĐ các tỉnh, thành phố; CDN trung ương và tương đương; CĐ TCT trực thuộc TLĐ;
- Lưu VT, CTCĐ.

TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỊCH



Nguyễn Đình Khang